

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước  
khóa III, nhiệm kỳ 2022-2027**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Theo đề nghị của Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước tại Công văn số 03/HVC ngày 28/3/2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1066/TTr-SNV ngày 02/6/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước khóa III, nhiệm kỳ 2022-2027 đã được Đại hội Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước thông qua ngày 08/01/2023.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, Phòng: NC;
- Sở Nội vụ: 02 bản;
- Lưu: VT, (T108QĐ).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**ĐIỀU LỆ****Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước  
khóa III, nhiệm kỳ 2022-2027**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND  
ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)*

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Tên gọi**

Tên gọi của Hội: Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước (dưới đây gọi tắt là Hội).

Tên giao dịch quốc tế viết bằng tiếng Anh: Vietnam - Cambodia Friendship Association of Binh Phuoc province.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước (dưới đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội. Hội có chức năng phát triển các mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Nhân dân tỉnh Bình Phước với Nhân dân Campuchia phù hợp với truyền thống và quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Campuchia.

Tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội là góp phần tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị, sự hợp tác giúp đỡ lẫn nhau giữa Nhân dân tỉnh Bình Phước và nhân dân Campuchia.

**Điều 4. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài sản và có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước.

2. Hội hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Ngoại vụ và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở Hội đặt tại: số 739, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.
2. Dân chủ, công khai, minh bạch.
3. Tự đảm bảo kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội đã được UBND tỉnh phê duyệt.

## **Chương II** **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI**

### **Điều 5. Nhiệm vụ Hội**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được UBND tỉnh phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tổ chức các hoạt động nhằm củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, cổ vũ và hỗ trợ hợp tác giao lưu kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao, du lịch, khoa học kỹ thuật giữa Nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia.

3. Giới thiệu, thông tin cho các tầng lớp Nhân dân tỉnh Bình Phước về lịch sử, đất nước, con người, nền văn hóa và những thành tựu xây dựng đất nước của Nhân dân Campuchia cũng như về mối quan hệ truyền thống hữu nghị, hợp tác nhiều mặt giữa Nhân dân hai nước.

4. Cùng với các tổ chức hữu nghị Campuchia - Việt Nam giới thiệu, thông tin cho các tầng lớp Nhân dân Campuchia về lịch sử, đất nước, con người, nền văn hóa và những thành tựu xây dựng đất nước của Nhân dân Việt Nam, chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa của Việt Nam.

5. Tham gia các hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác phát triển của nhân dân tỉnh Bình Phước với Nhân dân Campuchia và Nhân dân các nước.

6. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; hoà giải tranh chấp trong nội bộ Hội.

7. Thiết lập và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với các tổ chức và cá nhân của Campuchia mong muốn phát triển mối quan hệ với Việt Nam thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa, hợp tác kinh tế, khoa học, giáo dục.

8. Đề nghị với các cơ quan chức năng quyết định cử các đoàn ra nước ngoài và đón các đoàn tổ chức Nhân dân, tổ chức phi Chính phủ Campuchia đến tỉnh Bình Phước hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác phát triển, viện trợ phi Chính phủ theo quy định.

9. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với Trung ương Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia.

10. Giúp đỡ thông tin về các vấn đề liên quan đến công tác tìm kiếm và cất bốc hài cốt liệt sĩ Việt Nam hy sinh tại Campuchia.

11. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

## **Điều 6. Quyền hạn của Hội**

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

## **Chương III HỘI VIÊN**

### **Điều 7. Hội viên**

#### **1. Hội viên chính thức**

Các cựu chuyên gia, chuyên gia, quân tình nguyện Việt Nam và mọi công dân sống và làm việc tại tỉnh Bình Phước, tán thành Điều lệ Hội, có đơn xin gia nhập Hội và được Ban Thường vụ Hội đồng ý, sẽ được gia nhập Hội và trở thành hội viên chính thức của Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước.

#### **2. Hội viên liên kết và hội viên danh dự**

Các doanh nhân trong các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại tỉnh Bình Phước, có đóng góp cho sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội, được Ban Thường vụ Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

Công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin vào Hội, được Ban Thường vụ Hội xem xét công nhận là hội viên liên kết hoặc hội viên danh dự.

### **Điều 8. Nhiệm vụ của Hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, Nghị quyết và quy định của Hội.
2. Tuyên truyền rộng rãi mục đích tốt đẹp của Hội. Tích cực tham gia các hoạt động của Hội nhằm giữ gìn và phát triển tình đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân Việt Nam và Nhân dân Campuchia.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng hội phí theo quy định.

### **Điều 9. Quyền của Hội viên**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Tham gia các hoạt động của Hội và được Hội tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện các hoạt động đó.
3. Được Hội giúp đỡ nâng cao trình độ ngoại ngữ, cung cấp những thông tin liên quan đến quan hệ hai nước Việt Nam - Campuchia.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử và bầu cử các cấp lãnh đạo Hội, được tham gia thảo luận, kiến nghị và biểu quyết công việc của Hội.
5. Được xin ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên. Hội viên, tổ chức thành viên muốn ra khỏi Hội phải thông báo bằng văn bản gửi Ban Thường vụ Hội để được rút tên ra khỏi danh sách hội viên.

Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hội.

### **Điều 10. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp, khai trừ hội viên**

#### 1. Thủ tục kết nạp hội viên

Hội viên chính thức và hội viên danh dự có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ này, có đơn tự nguyện xin gia nhập Hội thì được Ban Thường vụ Hội xét kết nạp là hội viên chính thức và hội viên danh dự.

#### 2. Thủ tục khai trừ Hội thành viên, hội viên

Hội viên chính thức và hội viên danh dự có đơn tự nguyện ra khỏi Hội hoặc bị khai trừ ra khỏi Hội do vi phạm Điều lệ, vi phạm pháp luật thì chấm dứt quyền hội viên chính thức và hội viên danh dự kể từ ngày có Thông báo của Ban Thường vụ Hội.

## **Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Các tổ chức pháp nhân, các chi hội thuộc Hội (nếu có) thành lập theo quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Đại hội**

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội hội viên, Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

Nhiệm vụ của Đại hội:

1. Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ tới.

2. Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có).

3. Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội.

4. Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra.

5. Xem xét những vấn đề khác theo quy định Điều lệ Hội.

6. Thông qua nghị quyết Đại hội.

7. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

## **Điều 13. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội là cơ quan lãnh đạo Hội giữa 02 kỳ Đại hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

Ban Chấp hành gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Chi hội trưởng của các tổ chức thành viên (nếu có), các cá nhân tiêu biểu. Số lượng thành viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội.

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số Ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 so với số lượng Ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban Chấp hành định kỳ họp 03 tháng một lần và được Chủ tịch hội triệu tập họp bất thường khi cần thiết.

#### **Điều 14. Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và một số Ủy viên.

a) Chủ tịch Hội có nhiệm vụ lãnh đạo và chỉ đạo toàn bộ công việc của Hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Hội.

b) Các Phó Chủ tịch Hội giúp việc cho Chủ tịch Hội và chịu trách nhiệm đối với công việc được phân công, thay mặt Chủ tịch Hội trong trường hợp được ủy quyền.

c) Các Ủy viên Ban Thường vụ chịu trách nhiệm từng phần công việc được Chủ tịch Hội phân công.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

c) Đại diện cho Hội trong các mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội, quyết định kết nạp hội viên.

d) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

#### **Điều 15. Ban Kiểm tra**

1. Ban Kiểm tra do Đại hội bầu ra có tối thiểu là 3 thành viên, trong đó một thành viên Ban Chấp hành làm Trưởng ban Kiểm tra.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 16. Thư ký Hội**

Thư ký Hội giúp việc cho Ban Thường vụ, phụ trách công tác văn phòng Hội.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 17. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương VI**

### **TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH CỦA HỘI**

#### **Điều 18. Tài sản và tài chính**

Tài sản và tài chính của Hội gồm:

1. Các tài sản do Nhà nước giao (nếu có).
2. Hội phí hội viên.
3. Hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước trên cơ sở chương trình hoạt động hàng năm của Hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).
4. Các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
5. Những nguồn tài chính, tài sản do hội viên của Hội đóng góp.
6. Các hoạt động có thu hợp pháp khác.

#### **Điều 19. Quản lý tài sản, tài chính**

1. Tài sản và tài chính của Hội được quản lý, sử dụng phù hợp yêu cầu hoạt động của Hội, theo nguyên tắc tập trung thống nhất. Việc sử dụng tài sản, tài chính, lập dự toán thu chi, chế độ báo cáo tài chính của Hội theo đúng các quy định của Hội và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Khi giải thể, toàn bộ tài sản, tài chính của Hội được xử lý theo pháp luật Nhà nước.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.



## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 20. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

#### **Điều 21. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Sửa đổi, bổ sung**

Chỉ có Đại hội Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 2/3 (*hai phần ba*) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được UBND tỉnh phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội chưa được quy định trong Điều lệ này thì được căn cứ vào những quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành.

2. Bản Điều lệ này đã được Đại hội Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Bình Phước khóa III, nhiệm kỳ 2022-2027 thông qua ngày 08/01/2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bản Điều lệ này không còn hiệu lực khi Hội ngừng hoạt động hoặc giải thể.

4. Chủ tịch Hội có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung bản Điều lệ này đến tất cả hội viên của Hội./.